TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

AI và đời sống Phật giáo: cơ hội, thách thức, và những vấn đề đặt ra (P.2 - Hết)

ISSN: 2734-9195 08:00 06/11/2026

AI có thể hỗ trợ mở rộng khả năng tiếp cận tri thức, nâng cao hiệu quả hoạt động, bảo tồn tư liệu và kết nối cộng đồng. Nhưng những lợi ích đó chỉ có ý nghĩa khi đi cùng tính chính xác, minh bạch, bảo mật, trách nhiệm và sự kiểm soát phù hợp.

P.2: Từ công cụ tới quyền lực tôn giáo - những rủi ro và yêu cầu quản trị AI

Khi AI không chỉ cung cấp thông tin mà còn có thể được xem như một thẩm quyền tôn giáo

Ở P.1, nghiên cứu của Wanje Gil và Chungwhan Sung đã phác họa bức tranh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong 7 lãnh vực đời sống Phật giáo, từ hoằng pháp, giáo dục, tu tập tới tư vấn, bảo tồn di sản, quản trị tự viện và giao lưu quốc tế.

Tuy nhiên, điểm đáng chú ý nhứt của công trình không chỉ nằm ở việc phân loại các ứng dụng. Hai tác giả đi sâu vào một vấn đề có ý nghĩa rộng hơn: AI có thể chuyển từ công cụ hỗ trợ thành đối tượng tương tác thường xuyên, và trong một số trường hợp, được con người trao hoặc mặc nhiên thừa nhận vai trò có thẩm quyền tôn giáo.

Đây là sự thay đổi có thể tác động trực tiếp tới cách con người tiếp nhận giáo lý, tìm kiếm sự hướng dẫn và xác định nguồn thông tin đáng tin cậy trong đời sống Phật giáo.

Ba vai trò của AI trong đời sống Phật giáo

Nghiên cứu phân biệt 3 vai trò chính của AI: công cụ, tương tác và có thẩm quyền tôn giáo.

AI với vai trò công cụ

Ở cấp độ này, AI thực hiện những nhiệm vụ được con người xác định và kiểm soát. Hệ thống có thể tra cứu kinh điển, nhận dạng văn bản, hỗ trợ dịch thuật, phiên âm bài giảng, phân tích tư liệu hoặc soạn thảo nội dung.

Con người vẫn quyết định mục đích sử dụng, lựa chọn nguồn tư liệu, kiểm tra kết quả và chịu trách nhiệm cuối cùng.

Đây là vai trò phổ biến nhứt trong các trường hợp nghiên cứu được khảo sát. Tuy nhiên, việc AI chỉ đóng vai trò công cụ không có nghĩa là không có rủi ro. Một bản dịch sai, một trích dẫn kinh điển không chính xác hoặc một nội dung được tạo ra từ nguồn tư liệu thiếu tin cậy vẫn có thể dẫn tới những hệ quả đáng kể.

AI với vai trò tương tác

AI chuyển sang vai trò tương tác khi hệ thống không chỉ thực hiện một nhiệm vụ đơn lẻ mà còn duy trì trao đổi liên tục với người sử dụng.

Những đặc điểm như ghi nhớ lịch sử tương tác, cá nhân hóa nội dung, phản hồi theo cảm xúc, chủ động đưa ra hướng dẫn và khả năng duy trì liên lạc thường xuyên có thể khiến người sử dụng hình thành sự gắn bó với hệ thống.

Một chatbot tra cứu kinh điển có thể vẫn là công cụ khi chỉ cung cấp đoạn văn bản và nguồn trích dẫn. Nhưng nếu hệ thống ghi nhớ quá trình tu tập, hỏi thăm tiến độ, điều chỉnh lời khuyên và trở thành người đồng hành thường xuyên, nó đã mang thêm vai trò tương tác.

Vai trò này mở rộng khả năng tiếp cận thông tin và hỗ trợ người tu học, nhưng cũng làm phát sinh nguy cơ lệ thuộc, chia sẻ quá nhiều dữ liệu cá nhân hoặc nhầm lẫn giữa sự phản hồi của máy với sự quan tâm và hướng dẫn của một con người có trách nhiệm.

AI với vai trò có thẩm quyền tôn giáo

Đây là cấp độ đặt ra nhiều vấn đề nhất.



(Ảnh: Internet)

Một hệ thống AI có thể được xem là mang thẩm quyền tôn giáo khi nó thực hiện hoặc được tiếp nhận như một chủ thể có khả năng diễn giải giáo lý, hướng dẫn đời sống tu tập, đưa ra chỉ dẫn có ý nghĩa tôn giáo, thực hiện hoặc đại diện cho một nghi thức, hay phát ngôn thay mặt một vị thầy, dòng truyền thừa hoặc tổ chức Phật giáo.

Các tác giả phân biệt một số dạng thẩm quyền:

- Thẩm quyền giáo lý: diễn giải và xác định cách hiểu đúng về giáo pháp.

- Thẩm quyền hướng dẫn: chỉ dẫn thực hành, đánh giá tiến trình tu tập hoặc đưa ra lời khuyên có hệ quả tôn giáo.

- Thẩm quyền nghi lễ: thực hiện, điều hành hoặc xác nhận một hoạt động nghi lễ.

- Thẩm quyền đại diện: phát ngôn hoặc hành động thay mặt một vị thầy, tổ chức, dòng truyền thừa hay truyền thống Phật giáo.

Điều quan trọng là nghiên cứu không khẳng định AI tự nhiên có được thẩm quyền tôn giáo. Vấn đề nằm ở cách con người thiết kế, giới thiệu, sử dụng, trao quyền và tiếp nhận hệ thống.

Một robot mang hình thức tu sĩ, được đặt trong không gian tự viện, được đặt tên mang ý nghĩa tôn giáo hoặc được một tổ chức chính thức giới thiệu có thể tạo ra cảm nhận về thẩm quyền mạnh hơn nhiều so với chức năng kỹ thuật thực tế

của nó.

Sự chuyển dịch giữa ba vai trò

Theo nghiên cứu, quá trình chuyển từ công cụ sang tương tác và từ tương tác sang thẩm quyền tôn giáo không phải là một tiến trình tự động theo mức độ phát triển của công nghệ.

Sự chuyển dịch này phụ thuộc vào những quyết định của con người và tổ chức: hệ thống được thiết kế để làm gì, được phép phát ngôn tới đâu, có được trao quyền đại diện hay không, người sử dụng tiếp nhận nó như thế nào và cơ chế chịu trách nhiệm được xác định ra sao.

Chẳng hạn, một hệ thống hỏi đáp kinh điển có thể chuyển từ công cụ sang tương tác khi bắt đầu ghi nhớ lịch sử người dùng và duy trì hướng dẫn cá nhân. Nếu tiếp tục được sử dụng để xác định giáo lý đúng sai, đánh giá trình độ tu tập hoặc đưa ra chỉ dẫn mang tính bắt buộc, hệ thống có thể tiến gần tới vai trò thẩm quyền tôn giáo.

Tuy nhiên, một chatbot tư vấn có thể tạo ra mối quan hệ tương tác sâu sắc mà không nhứt thiết trở thành một thẩm quyền tôn giáo hợp pháp. Vì vậy, cần phân biệt sự tin cậy của người dùng với tính chính đáng của thẩm quyền.

Các tác giả nhấn mạnh 6 nhận định: ý nghĩa tôn giáo phụ thuộc nhiều vào vai trò được trao hơn là loại công nghệ; tương tác lặp lại và cá nhân hóa có thể thúc đẩy sự chuyển dịch sang quan hệ; niềm tin tương tác có thể chuyển thành thẩm quyền khi lời giải thích hoặc chỉ dẫn của AI được tiếp nhận như có giá trị tôn giáo đặc biệt; mức độ hiện đại của công nghệ không đồng nghĩa với mức độ thẩm quyền; một hệ thống có thể giữ những vai trò khác nhau trong các bối cảnh khác nhau; và giả mạo thẩm quyền tôn giáo là một con đường riêng biệt, không phải giai đoạn phát triển hợp lệ của AI.

Một rủi ro đặc biệt: Giả mạo thẩm quyền tôn giáo

Bên cạnh 3 vai trò trên, nghiên cứu xác định một hiện tượng riêng biệt là *counterfeit religious authority* - giả mạo thẩm quyền tôn giáo.



(Ảnh: Internet)

Đây không phải cấp độ thứ tư trong quá trình phát triển AI. Nó là hành vi sử dụng trái phép hình ảnh, giọng nói, danh tính, văn bản hoặc vị thế của một vị thầy, tổ chức hay truyền thống tôn giáo, khiến người tiếp nhận có thể tin rằng nội dung đó là phát ngôn hoặc hoạt động chính thức.

Khác với một chatbot công khai danh tính AI nhưng trả lời sai, trường hợp giả mạo còn có vấn đề về nguồn gốc và sự chiếm dụng niềm tin.

Nghiên cứu đề cập các trường hợp tại Hàn Quốc, trong đó video được tạo bằng AI sử dụng hình ảnh và giọng nói của cố Thiền sư Seongcheol và Hòa thượng Beopjeong để trình bày những lời dạy không có thật như những bài pháp thoại chính thức.

Một số video khác mô phỏng hình ảnh và giọng nói của Hòa thượng Pomnyun, gán cho ngài những dự báo tận thế hoặc chỉ dẫn mang tính tín ngưỡng dân gian. Hòa thượng Pomnyun và tổ chức Jungto Society đã công khai cảnh báo người xem về các nội dung giả mạo và đề nghị báo cáo để xác minh, xử lý.

Các tác giả xác định bốn dấu hiệu chính của hiện tượng này:

1) Sử dụng danh tính có thể nhận diện của một cá nhân, tổ chức, kinh điển hoặc truyền thống tôn giáo.

2) Việc sử dụng không có sự cho phép hoặc chấp thuận hợp lệ.

3) Nguồn gốc nhân tạo hoặc nội dung bị chỉnh sửa bị che giấu hoặc không được công bố đầy đủ.

4) Nội dung được trình bày theo cách khiến người tiếp nhận có thể tin đó là phát ngôn, bài giảng hoặc hoạt động tôn giáo thật.

Điểm cần phân biệt là việc sử dụng AI để sáng tạo một nội dung mới, công khai rõ nguồn gốc và không giả danh một chủ thể khác không tự động bị xem là giả mạo thẩm quyền tôn giáo. Vấn đề cốt lõi nằm ở việc chiếm dụng danh tính, thiếu sự cho phép và làm sai lệch nguồn gốc.

Đây là một cảnh báo đáng quan tâm đối với hoạt động truyền thông Phật giáo, đặc biệt trong bối cảnh hình ảnh, giọng nói và phát ngôn của chư tôn đức có thể bị mô phỏng ngày càng dễ dàng.

Những nhóm rủi ro cần quan tâm

Từ các trường hợp khảo sát, nghiên cứu phân tích nhiều nhóm rủi ro có thể phát sinh khi AI đi vào đời sống Phật giáo.

Rủi ro về giáo lý và tính chính xác tri thức

AI tạo sinh có thể đưa ra những trích dẫn không tồn tại, diễn giải sai văn bản hoặc trộn lẫn các quan điểm thuộc những truyền thống Phật giáo khác nhau.

Ngay cả hệ thống truy xuất thông tin cũng phụ thuộc vào chất lượng kho tư liệu, cách lựa chọn văn bản, dữ liệu và thuật toán xếp hạng. Việc có nguồn trích dẫn không tự động bảo đảm rằng cách diễn giải là chính xác.

Do đó, cần công khai nguồn tư liệu, phiên bản văn bản, mức độ chắc chắn và phạm vi diễn giải; đồng thời duy trì vai trò kiểm tra của người có chuyên môn.

Rủi ro về sự lệ thuộc và tâm lý

Những hệ thống có khả năng ghi nhớ, phản hồi cảm xúc và tương tác thường xuyên có thể tạo sự gắn bó mạnh với người dùng.

Điều này đặc biệt đáng lưu ý đối với người đang gặp khó khăn, người cao tuổi, người chịu mất mát hoặc những người cần được hỗ trợ về tinh thần.

AI cần công khai giới hạn năng lực, không tạo cảm giác độc quyền trong quan hệ với người dùng, không khuyến khích lệ thuộc và phải có cơ chế chuyển tiếp tới con người hoặc dịch vụ chuyên môn khi cần thiết.

Rủi ro về tính xác thực và giả mạo

Các nội dung giả mạo hình ảnh, giọng nói, bài giảng và thông báo chính thức có thể gây hiểu lầm, làm tổn hại uy tín cá nhân và tổ chức, đồng thời làm suy giảm niềm tin của công chúng.

Những biện pháp cần thiết gồm xác thực nguồn phát ngôn, công khai nội dung do AI tạo ra, lưu giữ bản gốc, bảo vệ danh tính và thiết lập quy trình báo cáo, đính chính, gỡ bỏ nhanh chóng.

Rủi ro về dữ liệu, bản quyền và di sản

Thông tin về quá trình tu tập, tư vấn, hoạt động từ thiện, đóng góp, nghi lễ và sinh hoạt tự viện có thể chứa những dữ liệu riêng tư hoặc nhạy cảm.

Việc sử dụng AI cần bảo đảm nguyên tắc thu thập dữ liệu tối thiểu, xác định mục đích sử dụng, có sự đồng thuận phù hợp, bảo mật và giới hạn thời gian lưu trữ.

Bên cạnh đó, kinh sách, bản dịch, bài giảng, hình ảnh, âm nhạc và tư liệu lưu trữ cũng đặt ra vấn đề bản quyền và quyền quản lý di sản. Các dự án số hóa, phục dựng cần bảo tồn nguồn gốc, thông tin tư liệu, dị bản và mức độ không chắc chắn; không được trình bày sản phẩm tái tạo như hiện vật hoặc văn bản gốc.

Rủi ro từ robot và AI hiện thân trong nghi lễ

Hình thức bên ngoài, y phục, biểu tượng tôn giáo, vị trí đặt robot, giọng nói và cử chỉ có thể tạo cảm nhận về thẩm quyền vượt xa năng lực kỹ thuật thực tế.

Do đó, cần công khai rõ một hệ thống robot đang được sử dụng như vật trưng bày, giao diện tương tác, công cụ hỗ trợ, đại diện hay chủ thể tham gia nghi lễ. Năng lực kỹ thuật không đồng nghĩa với tính hợp lệ về mặt tôn giáo.

Các tác giả đề xuất cần có hai lớp xác nhận: xác nhận kỹ thuật về an toàn và khả năng vận hành; xác nhận về mặt tôn giáo đối với vai trò biểu tượng, giáo dục, đại diện hoặc nghi lễ.

Rủi ro về trách nhiệm và an toàn

Mọi ứng dụng cần xác định rõ mục đích, chủ thể chịu trách nhiệm, dữ liệu sử dụng, quy trình kiểm tra, giám sát, xử lý sự cố và khả năng tạm dừng hoặc

ngừng triển khai.

Không thể chuyển trách nhiệm cho AI khi hệ thống tạo ra thông tin sai, gây tổn hại hoặc thực hiện một hoạt động vượt quá phạm vi được cho phép.

Khung quản trị AI theo vai trò và mức độ rủi ro

Một đóng góp quan trọng của nghiên cứu là đề xuất cách quản trị khác nhau tùy theo vai trò của AI.

Vai trò AI	Định hướng quản trị	Các yêu cầu chính
Công cụ	Chấp nhận có kiểm soát	Xác minh nguồn, kiểm tra độ chính xác, bảo mật dữ liệu, quyền sử dụng tư liệu và con người chịu trách nhiệm cuối cùng
Tương tác	Chấp nhận có điều kiện	Công khai AI, giới hạn khả năng tạo lệ thuộc, bảo vệ thông tin riêng tư, có cơ chế chuyển tiếp sang hỗ trợ con người
Có thẩm quyền tôn giáo	Hạn chế đặc biệt	Phê duyệt chính thức, thẩm định giáo lý, xác định phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm tổ chức và cơ chế kiểm tra, khiếu nại
Giả mạo thẩm quyền tôn giáo	Ngăn chặn và xử lý	Xác thực danh tính, bảo vệ quyền cá nhân và tổ chức, phát hiện, báo cáo, gỡ bỏ và đính chính công khai

Đối với AI công cụ, việc ứng dụng có thể được chấp nhận khi nhiệm vụ được giới hạn, nguồn dữ liệu có thể kiểm tra và con người giữ quyền quyết định cuối cùng.

Đối với AI tương tác, ngoài các yêu cầu trên, cần công khai rõ hệ thống là AI, giới hạn phạm vi tư vấn, tránh thiết kế khuyến khích lệ thuộc và có cơ chế chuyển người dùng tới sự hỗ trợ trực tiếp khi cần thiết.

Đối với AI có thẩm quyền tôn giáo, các tác giả đề xuất cách tiếp cận đặc biệt thận trọng. Cần có sự cho phép rõ ràng của tổ chức có thẩm quyền, xác định truyền thống và phạm vi được đại diện, thẩm định giáo lý, tham vấn cộng đồng, lưu vết hoạt động và xác định trách nhiệm của con người.

AI không nên tự quyết định tư cách xuất gia, xác nhận chứng đắc, giải quyết những tranh chấp đạo đức nghiêm trọng hoặc đưa ra chỉ dẫn nghi lễ và giáo lý có tính ràng buộc nếu không có sự cho phép và chịu trách nhiệm của con người.

Riêng đối với giả mạo thẩm quyền tôn giáo, đây không phải là một ứng dụng cần cải thiện để sử dụng an toàn hơn, mà là hành vi cần ngăn chặn và xử lý. Các biện pháp gồm bảo vệ danh tính, xác thực nguồn gốc, phát hiện nội dung giả mạo, báo cáo nền tảng, gỡ bỏ nhanh chóng và đính chính công khai.

Gợi mở đối với quản trị và chuyển đổi số của GHPGVN

Nghiên cứu của hai tác giả cung cấp một khung tham khảo quốc tế để nhìn nhận AI không chỉ ở góc độ công nghệ mà còn ở góc độ tổ chức, thẩm quyền và trách nhiệm.

Đối với GHPGVN, những vấn đề này có thể được liên hệ với nhiều lãnh vực hoạt động đang được quan tâm, đặc biệt là chuyển đổi số hành chính, quản trị thông tin, giáo dục Phật giáo, hoằng pháp và truyền thông.

Trước hết, việc ứng dụng AI trong quản trị hành chính cần đi cùng hệ thống dữ liệu có tổ chức, phân quyền rõ ràng, bảo mật và khả năng kiểm tra. AI có thể hỗ trợ xử lý văn bản, tra cứu thông tin và tổng hợp dữ liệu, nhưng những quyết định thuộc thẩm quyền của Giáo hội vẫn phải do chủ thể có trách nhiệm thực hiện.

Trong giáo dục và hoằng pháp, cần quan tâm tới chất lượng nguồn kinh điển, tính chính xác của nội dung, sự khác biệt giữa các truyền thống và cơ chế thẩm định của người có chuyên môn. AI có thể hỗ trợ phổ biến giáo lý, nhưng không nên được mặc nhiên xem là nguồn có thẩm quyền diễn giải chính pháp.

Đối với truyền thông, việc xác thực các kênh thông tin chính thức, bảo vệ hình ảnh và giọng nói của chư tôn đức, phát hiện nội dung giả mạo và xây dựng quy trình phản hồi sự cố sẽ ngày càng quan trọng.

Trong hoạt động tự viện, AI có thể mở ra khả năng hỗ trợ quản lý, tiếp nhận thông tin, hướng dẫn Phật tử và tổ chức các hoạt động. Tuy nhiên, cần xác định rõ phạm vi sử dụng, trách nhiệm vận hành và những hoạt động không thể thay thế bằng công nghệ.

Một yêu cầu xuyên suốt là nâng cao năng lực số cho Tăng Ni và những người tham gia công tác Giáo hội. Việc sử dụng AI hiệu quả không chỉ đòi hỏi kỹ năng công nghệ mà còn cần khả năng kiểm chứng thông tin, hiểu biết về dữ liệu, bản quyền, bảo mật và nhận diện các giới hạn của hệ thống.

Đây là những gợi mở từ nghiên cứu quốc tế, không phải kết luận hay chủ trương đã được GHPGVN ban hành. Việc lựa chọn hướng ứng dụng, phạm vi triển khai và cơ chế quản trị cần được xem xét trên cơ sở thực tiễn, thẩm quyền và điều kiện của Giáo hội.

Công nghệ có thể hỗ trợ, nhưng trách nhiệm vẫn thuộc về con người

Một vấn đề có ý nghĩa sâu hơn được nghiên cứu đặt ra là mối quan hệ giữa công nghệ và trách nhiệm đạo đức.

Từ góc nhìn Phật giáo, việc ứng dụng một công cụ không thể chỉ được đánh giá bằng tốc độ, hiệu suất hay khả năng tạo ra nội dung hấp dẫn. Cần xem xét mục đích, hậu quả, mức độ gây hại, sự phụ thuộc và tác động tới con người cũng như cộng đồng.

Một công cụ hỗ trợ tra cứu kinh điển có thể mang lại lợi ích khi giúp người học tiếp cận tư liệu chính xác và vẫn duy trì sự kiểm chứng của con người. Ngược lại, một hệ thống có năng lực kỹ thuật cao nhưng tạo ra thông tin sai lệch, gây lệ thuộc hoặc giả mạo thẩm quyền có thể làm phát sinh những hậu quả nghiêm trọng.

Các tác giả cũng nhấn mạnh rằng những hoạt động như diễn giải, lắng nghe, chăm sóc và thực hành cộng đồng không đơn thuần là những công việc có thể tự động hóa để tăng hiệu suất. Trong đời sống Phật giáo, đây còn là những hoạt động gắn với trách nhiệm, sự tỉnh thức và quan hệ giữa con người với con người.

Giới hạn nghiên cứu và những hướng tiếp tục

Công trình của Wanje Gil và Chungwhan Sung có đóng góp trong việc xây dựng một khung phân tích tổng hợp, nhưng cũng nêu rõ những giới hạn.

Nghiên cứu chủ yếu dựa trên tài liệu khoa học và thông tin công khai, chưa tiến hành quan sát trực tiếp toàn diện đối với Tăng Ni, Phật tử, nhà phát triển và các tổ chức triển khai AI.

Các nguồn tiếng Anh và tiếng Hàn chiếm ưu thế. Những tư liệu bằng tiếng Trung, Nhật, Tây Tạng, Pali, Sinhala, Thái, Việt và các ngôn ngữ khác có thể chưa được phản ánh đầy đủ.

Các trường hợp được ghi nhận cũng tập trung nhiều ở Hàn Quốc, Nhật Bản, những ngôi chùa có hoạt động truyền thông quốc tế và các dự án dịch thuật, lưu trữ có nguồn lực tốt. Vì vậy, kết quả không thể được xem là bức tranh đại diện đầy đủ cho mọi truyền thống và cộng đồng Phật giáo trên thế giới.

Các tác giả cho rằng những nghiên cứu tiếp theo cần mở rộng khảo sát thực địa, tìm hiểu cách Tăng Ni và Phật tử tiếp nhận AI, đánh giá tác động của các hệ thống tương tác, đồng thời phát triển cơ chế xác thực nguồn gốc và xử lý nội dung giả mạo thẩm quyền tôn giáo.

Kết luận: Tương lai Phật giáo trong môi trường AI

Nghiên cứu đã cho thấy AI đang hiện diện trong nhiều phương diện của đời sống Phật giáo, từ những công việc hỗ trợ kỹ thuật tới các hoạt động có liên quan trực tiếp tới giáo lý, tu tập, tư vấn và nghi lễ.

Điểm cốt lõi không nằm ở việc công nghệ ngày càng hiện đại tới đâu, mà ở vai trò con người và tổ chức trao cho nó, phạm vi thẩm quyền được xác định và trách nhiệm được duy trì như thế nào.

AI có thể hỗ trợ mở rộng khả năng tiếp cận tri thức, nâng cao hiệu quả hoạt động, bảo tồn tư liệu và kết nối cộng đồng. Nhưng những lợi ích đó chỉ có ý nghĩa khi đi cùng tính chính xác, minh bạch, bảo mật, trách nhiệm và sự kiểm soát phù hợp.

Đối với GHPGVN, những vấn đề nghiên cứu đặt ra có thể trở thành cơ sở tham khảo trong quá trình nhận diện cơ hội, chuẩn bị năng lực và xây dựng cách tiếp cận phù hợp đối với AI.

Công nghệ có thể thay đổi phương thức truyền tải và tổ chức hoạt động Phật giáo, nhưng không thể thay thế trách nhiệm đạo đức, trí tuệ và sự tỉnh thức của con người trong việc gìn giữ và thực hành chính pháp.

Tác giả: **Hữu Nguyễn**

Nguồn nghiên cứu chính:

Wanje Gil và Chungwhan Sung, Religions, 17(9), 1069, công bố 11/9/2026.

https://www.mdpi.com/2077-1444/17/9/1069

DOI: https://doi.org/10.3390/rel17091069

PDF: https://www.mdpi.com/2077-1444/17/9/1069/pdf